

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thê Phương

Ông Trịnh Văn Đăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 157/2021/HSST ngày 21 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2021/QĐXX-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Trịnh Minh T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1998 tại tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp X, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Khu phố N, phường P thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Nhân viên phục vụ Karaoke; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Minh C và bà Thái Ngọc T1, chung sống như vợ chồng với Thông Thị Đ; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23-02-2021, chuyển tạm giam ngày 01-3-2021 (có mặt).

Người chứng kiến: anh Đặng Văn Việt Q, sinh năm 1993. Địa chỉ: xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Minh T là người nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp. Khoảng chiều ngày 23/02/2021, T đang trên xe taxi do anh Đặng Văn Việt Q, sinh năm: 1993, nơi thường trú: xã L, huyện B, tỉnh L điều khiển đi công việc thì có một người đàn ông tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại cho T hỏi mua 01 (một) gói ma túy tổng hợp dạng khay với giá 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm ngàn đồng) và 10 (mười) viên ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc với giá 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng). T đồng ý và hẹn gặp Đ tại khu vực nhà nghỉ Đ thuộc khu phố V, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu để

giao ma túy. Sau đó, T gọi điện thoại cho một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 (một) gói ma túy tổng hợp dạng khay với giá 4.500.000 đồng (bốn triệu, năm trăm ngàn đồng) và 10 (mười) viên ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), thỏa thuận địa điểm giao dịch mua bán ma túy là tại khu vực ngã tư C thuộc tổ X, khu phố V, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Sau khi gọi điện cho H xong, T yêu cầu anh Q lái xe đến địa điểm đã hẹn với Hiền như đã nêu trên. Đến nơi, T nói anh Q ngồi trong xe đợi, một mình T đi bộ lại gặp Hiền nhận ma túy và trả tiền. Sau đó, T giấu ma túy trong tay rồi quay trở lại lên xe taxi, tiếp tục yêu cầu anh Q chở đến khu vực nhà nghỉ Đg thuộc khu phố V, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu để bán ma túy cho Đ như đã hẹn trước đó. Vào lúc 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang đứng trước khu vực nhà nghỉ Đ và cầm ma túy trong lòng bàn tay phải chờ Đ đến để bán thì bị Phòng Cảnh sát ma túy Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu phối hợp với Công an phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ: 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất bột mịn, màu trắng; 01 (một) gói nylon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa 10 (mười) viên nén màu cam, không rõ hình dạng, có in nổi “hình mặt khi” trong lòng bàn tay phải của T. Ngoài ra, còn thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng đen và số tiền 10.000.0000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 154/GĐMT ngày 03/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

1. Mẫu chất bột, màu trắng chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín (mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu vàng (số thứ tự 01), có hình dấu của Công an phường Phú Mỹ- CATX Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi rõ họ tên: Trung tá Đặng Văn A, Đỗ Duy B, Nguyễn Quốc T, Trịnh Minh T, Đặng Văn Việt Q, gửi đến giám định có khối lượng **4,9724 gam, là ma túy, loại Ketamine.**

2. Mười viên nén màu cam, không rõ hình dạng, có in nổi “hình mặt khi” trên một bề mặt (mẫu A2), được niêm phong trong một phong bì màu vàng (số thứ tự 02) có hình dấu và chữ ký như trên mục 1, gửi đến giám định có tổng khối lượng **4,0907 gam, là ma túy, loại MDMA.**

MDMA và Ketamin là chất ma túy nằm trong danh mục của Nghị định 73 ngày 15-5-2018 của Chính phủ.

Căn cứ khoản 2, 3 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, xác định tổng tỷ lệ phần trăm 4,9724 gam ma túy loại Ketamine và 4,0907 gam ma túy loại MDMA mà Trịnh Minh T đã tàng trữ để bán là:

Tỷ lệ phần trăm khối lượng MDMA so với mức tối thiểu chất này quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là: $(4,0907:5) \times 100\% = 81,814\%$; Tỷ lệ phần trăm 4,9724 gam ma túy loại Ketamine so với mức tối thiểu chất này quy định tại điểm n Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là: $(4,9724:20) \times 100\% = 24,862\%$. Tổng tỷ lệ phần trăm các chất ma túy nêu trên là: $81,814\% + 24,862\% = 106,67\%$.

Tỷ lệ phần trăm khối lượng MDMA so với mức tối thiểu chất này quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là: $(4,0907:30) \times 100\% = 13,63\%$; Tỷ lệ phần trăm khối lượng Ketamine so với mức tối thiểu chất này quy định tại điểm e Khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là: $(4,9724:100) \times 100\% = 4,97\%$. Tổng tỷ lệ phần trăm các chất ma túy nêu trên là: $13,63\% + 4,97\% = 18,6\%$.

Như vậy, tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng MDMA và Ketamine nêu trên là 106,67%, thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 167/CT-VKS ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu truy tố Trịnh Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên:

Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi, đặc điểm nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố đối với Trịnh Minh T đồng thời đề nghị:

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trịnh Minh T mức án từ 07 năm đến 08 năm tù;

Không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với Trịnh Minh T.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đen và số tiền 10.000.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Đối với đối tượng tên H và Đ cơ quan điều tra công an thị xã Phú Mỹ tiếp tục xác minh, xác minh. Khi có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với anh Đặng Văn Việt Q khi chờ bị cáo đi không biết mục đích bị cáo đi để mua bán ma túy nên hành vi của anh Q không đồng phạm với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Lời khai của bị cáo: Bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đồng thời thừa nhận bị Viện kiểm sát truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng. Bị cáo không có ý bào chữa mà chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng.*

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên

tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó đủ cơ sở xác định được:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/02/2021, tại khu vực nhà nghỉ Đ thuộc khu phố V, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Trịnh Minh T đang có hành vi tàng trữ 4,9724 gam ma túy, loại Ketamine và 4,0907 gam ma túy, loại MDMA nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện kiếm lời thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để bán là 9,0631 gam.

Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trịnh Minh T thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

Bị cáo là công dân đã trưởng thành và hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người. Tuy nhiên để có tiền tiêu xài bị cáo đã bất chấp đến các quy định của pháp luật, cố ý bán trái phép chất ma túy cho người khác. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt tù thật nghiêm khắc để nhắc nhở, giáo dục đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo là người có nghề nghiệp thu nhập, cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thuộc trường hợp phạm tội rất nghiêm trọng, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự nhằm răn đe, giáo dục.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đen và số tiền 10.000.000 đồng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí:

Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông tên H và Đ, hiện Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đang tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau. Đối với anh Đặng Văn Việt Q khi chờ bị cáo đi không biết mục đích bị cáo đi để mua bán ma túy nên hành vi của anh Q không đồng phạm với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Trịnh Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trịnh Minh T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-02-2021.

Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với bị cáo Trịnh Minh T số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong 02 phong bì niêm phong đề vụ số 154/1 và 154/2 ngày 03-03-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

- Trả lại bị cáo Trịnh Minh T 01 điện thoại hiệu Iphone Xs Max, màu vàng – đen, số Imel: 353095105633682, máy đã cũ, không hoạt động và số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 09/BB-CCTHADS ngày 26-10-2021.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trịnh Minh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Huỳnh Thanh Trà

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Phương – Trịnh Văn Đăng

Huỳnh Thanh Trà

